TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2018/DS-ST
Ngày 28/9/2018
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH SÓC TRĂNG

-Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Nhẫn**

Các Hội thẩm nhân dân:

1/. Ông **Lâm Ngọc Hà**

2/. Ông **Nguyễn Văn Ngư**

Thư ký phiên tòa: Bà **Phạm Thị Cẩm Vân**, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành: Không tham gia

Ngày 28 tháng 9 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 03/2018/TLST-DS ngày 15 tháng 01 năm 2018 về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 81/2018/QĐXX-ST ngày 22 tháng 8 năm 2018 và quyết định hoãn phiên tòa số 46/2018/QĐ-ST ngày 11/9/2018, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: **Ngân hàng TMCPVNTV(VPBank);**

Địa chỉ: Tầng 1-7, tòa nhà Thủ Đô, số 72 phố Trần Hưng Đ, phường Trần Hưng Đ, quận Hoàn K, thành phố Hà N.

Người đại diện theo pháp luật là ông **Lê Hiền T** – Trưởng phòng thu hồi nợ pháp lý kiêm quản lý pháp chế cho phòng An Ninh và phòng kiểm soát gian lận, phòng thu hồi nợ pháp lý, trung tâm thu hồi nợ - khối tín dụng tiêu dùng – NHTMCPVNTV (VPbank) theo văn bản ủy quyền số 06 ngày 08/02/2017.

Người được ủy quyền là bà **Nguyễn Ngọc Nguyệt H -** Nhân viên ,địa chỉ: Số 25/28, đường Lý Tự T, khóm 1, phường 2, thành phố Sóc T, tỉnh Sóc T (có mặt). Theo giấy ủy quyền số 14/2018/UQ-GĐK-TDTD, ngày 15/01/2018.

Bị đơn: Bà **Quách Thị Mỹ L**, sinh năm 1984, (vắng mặt).

Địa chỉ: ấp Phú H, xã Phú T, huyện Châu T, tỉnh Sóc T;

Nơi ở hiện nay: Ấp Châu T, xã An N, huyện Châu T, tỉnh Sóc T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo nội dung đơn khởi kiện đề ngày 14/3/2017 cũng như tại phiên tòa hôm nay, người được ủy quyền bà Nguyễn Ngọc Nguyệt H trình bày: Vào ngày 12/11/2014, bà Quách Thị Mỹ L có ký hợp đồng tín dụng với NHTMCPVNTV (VPBank), vay với số tiền 23.100.000 đồng với lãi suất thỏa thuận 3,75%/tháng để tiêu dùng cá nhân. Theo thỏa thuận trong hợp đồng, bà Quách Thị Mỹ L có trách nhiệm thanh toán số tiền 37.268.000 đồng (gồm cả gốc và lãi), trả chậm liên tiếp trong vòng 27 tháng. 26 tháng đầu mỗi tháng trả số tiền 1.376.000 đồng, tháng cuối cùng trả 1.492.000 đồng thanh toán vào ngày 01 hàng tháng. Bắt đầu từ ngày 01/01/2015. Thực hiện hợp đồng khách hàng đã nhận đủ số tiền tiêu dùng cá nhân và thanh toán cho Ngân hàng được 09 lần với tổng số tiền đã trả là 12.384.000 đồng. Kể từ ngày 14/9/2015 bà Quách Thị Mỹ L không thanh toán thêm bất cứ khoản nào cho tới nay, mặc dù Ngân hàng đã nhắc nhở yêu cầu bà Liên thanh toán.

Do bà Quách Thị Mỹ L trễ hạn thanh toán, nên NHTMCPVNTV khởi kiện yêu cầu bà Quách Thị Mỹ L trả cho Ngân hàng một lần với số tiền 24.884.000 đồng. Trong đó dư nợ gốc còn lại là: 17.837.887 đồng.

Tại phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn không rút đơn khởi kiện và không thỏa thuận được việc giải quyết vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà.Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà; Trên cở sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, Hội đồng xét xử nhận định:

Về thủ tục tố tụng:

[1] Đối với bà Quách Thị Mỹ L là bị đơn trong vụ án đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để tham gia phiên hòa giải, thì bà Liên có mặt, nhưng đến giai đoạn xét xử, thì bà Liên đều vắng mặt không có lý do. Nên Hội đồng xét xử căn cứ điểm b, khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, xét xử vắng mặt bị đơn bà Quách Thị Mỹ L theo quy định của pháp luật.

Về quan hệ pháp luật và yêu cầu của đương sự:

[2] Theo đơn khởi kiện ngày 14/3/2017 của NHTMCPVNTV (VPBank) về việc khởi kiện bà Quách Thị Mỹ L tại Tòa án nhân dân huyện Châu Thành để yêu cầu trả tiền vay vốn và tiền lãi suất còn lại. Cho thấy, đây là loại kiện tranh chấp về hợp đồng tín dụng và Ngân hàng đã khởi kiện tại Tòa án nhân dân huyện Châu Thành nơi bị đơn là bà Quách Thị Mỹ L cư trú, nên vụ án trên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng theo quy định của pháp luật.

[3] Xét về nội dung cho thấy: Theo hợp đồng với NHTMCPVNTV (VPBank), vay với số tiền 23.100.000 đồng với lãi suất thỏa thuận 3,75%/tháng để tiêu dùng cá nhân. Theo thỏa thuận trong hợp đồng, bà Quách Thị Mỹ L có trách nhiệm thanh toán số tiền 37.268.000 đồng (gồm cả gốc và lãi), trả chậm liên tiếp trong vòng 27 tháng. 26 tháng đầu mỗi tháng trả số tiền 1.376.000 đồng, tháng cuối cùng trả 1.492.000 đồng thanh toán vào ngày 01 hàng tháng. Bắt đầu từ ngày 01/01/2015.

[4] Như vậy, giữa NHTMCPVNTV và bà Quách Thị Mỹ L có giao kết vay tiền 23.100.000 đồng. Đây là hợp đồng tín dụng có lãi suất, các bên tiến hành giao kết hợp đồng trên nguyên tắc tự nguyện, bình đẳng, không trái pháp luật và đạo đức xã hội. Do đó, hợp đồng trên được pháp luật bảo vệ và buộc các bên phải thực hiện hợp đồng, theo đó bên NHTMCPVNTV (bên cho vay) đã thực hiện nghĩa vụ giao tài sản là tiền 23.100.000 đồng cho bà Quách Thị Mỹ L (bên nhận vay) đã nhận tiền vay nhưng không thực hiện nghĩa vụ trả đủ tiền cho Ngân hàng nên bà Liên đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán. Do đó, cần buộc bà Quách Thị Mỹ L phải trả cho NHTMCPVNTV tiền vốn và lãi 24.884.000 đồng là có căn cứ và phù hợp với pháp luật.

* Về án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu của nguyên đơn là NHTMCPVNTV được Hội đồng xét xử chấp nhận nên không phải chịu án phí, được hoàn lại tiền tạm ứng án phí. Bị đơn bà Quách Thị Mỹ L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 và theo khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội ngày 30/12/2016 theo quy định pháp luật.

* Về quyền kháng cáo bản án: Căn cứ vào các Điều 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, các đương sự có quyền kháng cáo bản án này theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39; Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; Điều 278 và Điều 280 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 471, Điều 473, 474 của Bộ luật dân sự năm 2005; khoản 2, Điều 91, Điều 95 Luật tổ chức tín dụng và Quyết định số 1627/2001/QĐ-NHNN ngày 31/12/2001 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước về việc ban hành quy chế cho vay của tổ chức tín dụng đối với khách hàng (đã được sửa đổi, bổ sung); khoản 2, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội ngày 30/12/2016.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu của NHTMCPVNTV về việc yêu cầu bà Quách Thị Mỹ L trả tiền vay và tiền lãi suất;

Buộc bà Quách Thị Mỹ L phải có nghĩa vụ trả cho NHTMCPVNTV số tiền còn nợ tổng cộng là: 24.884.000 đồng, gồm 17.837.887 đồng tiền nợ gốc và 7.046.113 đồng tiền lãi suất.

Kể từ ngày 01/10/2018, bà Quách Thị Mỹ L còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất đã thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ thì lãi suất mà bà Quách Thị Mỹ L phải tiếp tục thanh toán cho

NHTMCPVNTV cũng được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của NHTMCPVNTV.

2.Về án phí dân sự sơ thẩm: Buộc bà Quách Thị Mỹ L phải chịu 1.244.000 đồng án phí có giá ngạch (đã tính tròn số).

Hoàn trả NHTMCPVNTV tiền tạm ứng án phí đã nộp là 622.000 đồng theo biên lai số 0003877 ngày 21/3/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng.

3. Về quyền kháng cáo bản án: Báo các đương sự biết có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, đối với người vắng mặt được quyền kháng cáo kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử lại theo trình tự phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a và 9 của Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện CT;
- Chi cục THADS huyện CT;
- TAND tỉnh ST;
- Lưu hồ sơ vụ án;

Nguyễn Văn Nhẫn